BAOVIET Fund
QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 1012/2026/BVF-HĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2026/ Hanoi, 06 November 2026

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU
ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF
BASKET OF COMPONENT SECURITIES AND CASH TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF

Kính gửi/*Dear*:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ State Securities Commission
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM/ *Ho Chi Minh Stock Exchange*
- Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam / *Vietnam Securities Depository*
- Thành Viên Lập Quỹ/ Nhà Đầu Tư/ *Authorised Participants and Investors*

- Tên CTQLQ/ *Fund Management Company:* Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt/ *Bao Viet Fund Management Limited Company*

- Tên Ngân hàng giám sát/ *Supervisory Bank*: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam/ *Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam*

- Tên quỹ ETF/ *ETF name*: Quỹ ETF BVFVN DIAMOND/BVFVN DIAMOND ETF
- Mã quỹ/ Fund ISIN: **VN0FUEBFVND7**
- Địa chỉ trụ sở/ *Main office address*: Tầng 12, Tòa nhà Pacific Place, Số 83B Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam TP Hà Nội/ 12th Floor, Pacific Place Building, 83B Ly Thuong Kiet, Cua Nam Ward, Hanoi

Chúng tôi thông báo danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ *We announce the creation basket as follow:*

- Ngày giao dịch hoán đổi/ *Exchange Date*: 06/11/2026
- Đơn vị tính: 1 lô ETF tương đương 100.000 chứng chỉ quỹ ETF/ *Unit: 1 lot of ETF = 100,000 ETF shares*

Danh mục và tỷ lệ chứng khoán cơ cấu hoán đổi 1 lô ETF/ *Components and weighting:*

STT	Mã quỹ	Mã chứng khoán	Số lượng (CP)	Tỷ lệ % trong danh mục	Giá
No.	*Fund ISIN*	*Securities ISIN*	*Volume*	*Weight (%)*	Price
I.Chứng khoán/ *Stock*					
1	VN0FUEBFVND7	VN000000ACB8	4.700	7,45%	20.550
2	VN0FUEBFVND7	VN000000BMP5	100	1,06%	137.900
3	VN0FUEBFVND7	VN000000CTD4	300	1,58%	68.300
4	VN0FUEBFVND7	VN000000CTG7	800	1,95%	31.600
5	VN0FUEBFVND7	VN000000FPT1	3.400	13,87%	52.900
6	VN0FUEBFVND7	VN000000GMD0	2.700	10,95%	52.600
7	VN0FUEBFVND7	VN000000HDB1	3.700	6,41%	22.450
8	VN0FUEBFVND7	VN000000KDH2	500	0,55%	14.350
9	VN0FUEBFVND7	VN000000MBB5	4.800	7,22%	19.500
10	VN0FUEBFVND7	VN000000MSB9	1.800	2,28%	16.450
11	VN0FUEBFVND7	VN000000MWG0	2.700	15,62%	75.000
12	VN0FUEBFVND7	VN000000NLG1	1.700	2,92%	22.300
13	VN0FUEBFVND7	VN000000OCB9	600	0,51%	10.950
14	VN0FUEBFVND7	VN000000PNJ6	2.700	3,15%	15.150
15	VN0FUEBFVND7	VN000000REE2	1.300	4,62%	46.050
16	VN0FUEBFVND7	VN000000TCB8	5.600	9,48%	21.950
17	VN0FUEBFVND7	VN000000TPB0	1.200	1,18%	12.800
18	VN0FUEBFVND7	VN000000VPB6	3.900	6,59%	21.900
II.Tiền/ *Cash*			**33.616.340**		

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/ *Spread between the creation basket and the value per lot of ETF:*
  + Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/ *Basket value*: (VND) 1.262.915.000
  + Giá trị tài sản ròng của lô chứng chỉ quỹ ETF/ Net *Value per lot of ETF*: (VND) 1.296.531.340
  + Giá trị tài sản ròng của một chứng chỉ quỹ ETF/Net *Value per share of ETF*: (VND) 12.965,31340
  + Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch giữa giá trị tài sản ròng và giá trị chứng khoán cơ cấu ETF / *Plan to reduce the difference*:

. Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/*With creation order:*
. Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/ *With redemption order* :

Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component
Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại/
Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

- Các trường hợp chứng khoán cơ cấu được thay bằng tiền (nếu có)/ *In case, component securities can be substituted with cash (if any)*

STT	Mã chứng khoán *Securities ISIN*	Tiền thay thế 1 chứng khoán cơ cấu đối với lệnh mua CCQ *Equivalent cash for 1 share (VND) for subscription*	Đối tượng áp dụng *Applied investors*	Lý do *State the reason*
1	VN000000CTG7	34.760	CTS	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo quy định điều 28.4 a Thông tư 121/2020/TT-BTC/*Restriction of ownership by Article 28.4 a of Circular 121/2020/TT-BTC*

- Các trường hợp chứng khoán cơ cấu phát sinh sự kiện doanh nghiệp (nếu có)/ *State if component securities shall take corporate action (if any):*
- Các nội dung khác có liên quan (nếu có)/ *Other information (if any):*

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.
We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người UQ CBTT
Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT

Nguyễn Tiến Hải

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT
Digitally signed by CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT
Date: 2026.11.06 08:39:00+07'00'